

Bản án số: 17/2022/HSST
Ngày: 26/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa:
Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/2021/TLST-HS ngày 30/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXX ngày 12/01/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn S** ; Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1987

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Cầu Cát, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Trần Văn Sơn (sinh năm 1963); con bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1963), đều trú tại xóm Cầu Cát, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo có 04 anh em, Sỷ là con thứ ba; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Trần Văn S bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2021, đến ngày 27/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Cao Khắc P** ; Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1993

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Làng Cáo, xã Nghĩa Mai, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Cao Khắc Mạnh (sinh năm 1969); con bà: Hoàng Thị Điện (sinh năm 1970), đều trú tại xóm Làng Cáo, xã Nghĩa Mai, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; bị cáo có 03 anh em, Phương là con thứ hai; có vợ là Lô Thị Hiệp (sinh năm 1995); vợ chồng có 01 con chung (sinh năm 2014).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Cao Khắc Phương bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2021, đến ngày 27/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

Anh Sìn Văn Đồng, sinh năm 1997

Trú tại: Bản P Tàn 2, xã Pa Tàn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Ngô Thanh Sơn, sinh năm 1953

Trú tại: TDP Đại Ga, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

- Anh Nguyễn Quang Túc, sinh năm 1986

Trú tại: Xóm Cơ Phi 1, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 50 phút ngày 19/9/2021, Tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên đi làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực cầu vượt Vinh Xương thuộc tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện dưới chân cầu vượt có hai đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra các đối tượng khai tên là Trần Văn Sỹ, sinh năm 1987, trú tại xóm Cầu Cát, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và Cao Khắc Phương, sinh năm 1993, trú tại xã Nghĩa Mai, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Quá trình kiểm tra, Sỹ tự nguyện lấy từ túi quần bên trái phía trước đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục và 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn màu đỏ. Theo Sỹ và Phương khai: Số chất rắn màu trắng đục là ma túy loại “Heroin” và chất rắn màu đỏ là ma túy loại “Ngựa” của Phương và Sỹ cùng nhau đi mua của một đối tượng (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín thuộc khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với giá 400.000 đồng để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Sỹ số tiền 327.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu đỏ Biển kiểm soát 20G1- 17018; tạm giữ của Phương 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen và số tiền 75.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số vật chứng thu giữ của Sỹ và Phương được ký hiệu A đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để xử lý theo quy định.

Hồi 15 giờ ngày 19/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong ký hiệu A, bên trong gói giấy có chứa chất rắn màu trắng đục và 01 gói túi nilon bên trong có chứa chất rắn màu đỏ. Kết quả: Sử dụng Sử dụng cân điện tử tại Phòng PC09 – Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng số chất

rắn màu trắng đục trên được là 0,322 gam (đã trừ bì), lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục nêu trên cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu M1 gửi giám định; cân khối lượng số chất rắn màu đỏ trên được 0,025 gam (đã trừ bì), lấy cả số chất rắn màu đỏ nêu trên được cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu M2 để gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; Vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu A cho vào phong bì trắng dán kín niêm phong ký hiệu L lưu kho.

Cùng ngày 19/9/2021, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 278/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu M1 và M2 thu của Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 1431/KL- KTHS ngày 27/9/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu giám định là 0,322 gam;

Mẫu chất rắn màu đỏ trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Mathaphetamine, khối lượng của mẫu giám định là 0,025 gam.

Quá trình điều tra, Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương khai nhận:

Do bản thân nghiện chất ma túy, nên khoảng 07 giờ ngày 19/9/2021, tại chân cầu vượt Vinh Xương thuộc tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên, Phương có đưa cho Sỹ số tiền 800.000 (tám trăm ngàn đồng) nhờ cầm hộ. Sỹ cầm tiền rồi rủ Phương xuống khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên để mua ma túy cùng nhau sử dụng. Sỹ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 20G1- 170.18 (xe đăng ký sở hữu tên anh Trần Văn Dũng – là anh trai ruột của Sỹ cho mượn từ trước) chở Phương đi mua ma túy. Khi đến xóm Kim Tĩnh, Phương bảo Sỹ đưa cho 400.000 đồng rồi đi đến trước ngôi nhà có cửa sắt đóng kín ở phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên đi Hà Nội. Đứng trước cửa ngôi nhà, Phương cầm số tiền 400.000 đồng đưa qua lỗ cửa sắt sát với nền bê tông vào bên trong ngôi nhà thì có người cầm tiền và đưa ra ngoài cho Phương 01 gói Heroine và 01 túi nilon, trong có chứa ma túy loại “Ngựa”. Mua được ma túy, Phương đưa cho Sỹ cầm rồi cả hai đi về khu vực chân cầu vượt Vinh Xương để sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang. Sỹ đã tự giao nộp cho lực lượng Công an số ma túy Sỹ và Phương vừa mua được nêu trên.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSPY ngày 27/12/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng.

Xét về nhân thân: Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: Bị cáo Sỹ và Phương được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 58, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương mỗi bị cáo từ 24 - 30 tháng tù tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47, BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại do không thể sử dụng được.

Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2]. Người làm chứng và chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[1.3]. Về tư cách tham gia tố tụng: Trong vụ án anh Trần Văn Dũng (sinh năm 1985; trú tại xóm Cầu Cát, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên)

là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 20G1- 170.18 do Trần Văn Sỹ sử dụng đi mua ma túy bị bắt và bị tạm giữ. Tuy nhiên, anh Dũng cho Sỹ mượn, không biết Sỹ sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Dũng quản lý, sử dụng từ gia đoạn điều tra vụ án, anh Dũng cũng không đề nghị gì đối với Trần Văn Sỹ. Do đó, Hội đồng xét xử không đưa anh Dũng vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Tại phiên tòa cả hai bị cáo khai nhận cùng bàn nhau đi mua ma túy, bị cáo Sỹ còn là người khởi xướng trước với Phương nên Phương đồng ý và cùng nhau đi mua ma túy để sử dụng. Lời khai nhận tội của cả hai bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và chứng kiến, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 19/9/2021 tại khu vực Cầu vượt Vinh Xương thuộc tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,322 gam Heroine và 0,025 gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[3]. Việc các bị cáo cất giấu hai chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine trong người của bị cáo Sỹ và Phương đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng... của các chất đó tương đương với khối lượng... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội). Còn Methamphetamine được quy định tại danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ chỉ được dùng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Hành vi của các bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Việc đưa ra xét xử là nhằm đấu tranh loại bỏ loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, các bị cáo Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương đều là người nghiện ma túy, cùng rủ nhau mua ma túy cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên đều phải chịu chế tài hình phạt do điều luật quy định. Tuy nhiên, bị cáo Sỹ giữ vai trò tích cực hơn bị cáo Phương vì là người khởi xướng đặt vấn đề rủ Phương đi mua ma túy, Sỹ là người dùng xe mô tô chở Phương đến địa điểm bán ma túy nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vai trò của các bị cáo để cân nhắc mức án khi lượng hình.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức đầy đủ hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo đủ nghiêm khắc để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người nghiện ma túy, cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân; các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của các bị cáo: 0,322 gam Heroine và 0,025 gam Methamphetamine , sau khi giám định hoàn lại là 0,304 gam trong phong bì ghi mẫu M1 và vỏ bao mẫu là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 điện thoại di động Masstel màu đen là vật không thể sử dụng, nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 327.000 đồng tạm giữ của Trần Văn Sỹ và 75.000 đồng tạm giữ của Cao Khắc Phương. Theo Sỹ và Phương khai nhận: Toàn bộ số tiền trên là do Phương trộm cắp sắt tại Trạm ga tàu Phổ Yên thuộc tổ dân phố 6, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 19/9/2021 bán có được. Hiện vụ việc trên đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên thụ lý giải quyết trong vụ việc khác nên Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ số tiền này sang vụ việc trộm cắp tài sản trên để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20G1- 170.18 đã tạm giữ khi bắt quả tang Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Trần Văn Dũng cho Sỹ mượn, không biết Sỹ sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Dũng quản lý, sử dụng. Việc trả lại tài sản là đúng nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương phải chịu án phí hình sự sở thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo Sỹ và Phương khai mua tại ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên đi Hà Nội thuộc xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Các bị cáo không xác định được chủ ngôi nhà và người bán ma túy cho Phương là ai, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Trần Văn Sỹ 26** (Hai mươi sáu) tháng tù.

Bị cáo **Cao Khắc Phương 24** (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/9/2021.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Sỹ, Cao Khắc Phương, mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M2 ghi hoàn trả 01 vỏ bao gói mẫu M2;

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0.304 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1;

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ mẫu lưu kho;

- 01 phong bì niêm ghi 01 điện thoại di động Mateel cũ, không thể sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 24/12/2021).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Sỹ và Cao Khắc Phương mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo tại phiên tòa. Báo cho biết các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà